

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HOÀNG HÓA
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2021/HS-ST
Ngày 31-3-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀNG HÓA, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Ngọc Vân

Các Hội thẩm nhân dân: **Bà Trịnh Thị Loan**
Bà Trương Thị Nga.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Bình – Thư ký TAND huyện Hoàng Hóa.

- Đại diện VKSND huyện Hoàng Hóa tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Hà
- Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 3 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hoàng Hóa, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 13/2021/TLST-HS ngày 09 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2021/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

Bị cáo: Đặng Ngọc U, sinh ngày 20 tháng 10 năm 1982 tại xã C, huyện H, tỉnh Thanh Hóa. Nơi cư trú: Thôn Nam Thọ, xã C, huyện H, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đặng Văn S và bà Nguyễn Thị V; Đã ly hôn vợ và có 02 con, lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2016; Tiền sự: không; Tiền án: Ngày 23/10/2018 bị TAND huyện Hoàng Hóa xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Nhân thân: Ngày 22/6/2000 bị TAND huyện Hoàng Hóa xử phạt 12 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”; Ngày 16/12/2004 bị Tòa án nhân dân huyện Hoàng Hóa xử phạt 15 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”; Ngày 27/3/2006 bị TAND tỉnh Thanh Hóa xử phạt 05 năm tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản”; Ngày 16/12/2013 bị TAND huyện Hoàng Hóa xử phạt 03 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/11/2020 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Lê Phạm Q, sinh năm 2003 (Vắng mặt)

Địa chỉ: thôn S, xã Tr, huyện H, tỉnh Thanh Hóa

Người đại diện theo pháp luật của người bị hại: Chị Lê Thị Th, sinh năm 1983 (Vắng mặt).

Địa chỉ: thôn S, xã Tr, huyện H, tỉnh Thanh Hóa

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Anh Nguyễn Văn Kh, sinh năm 1991 (Có mặt)

Địa chỉ: thôn V, xã Tr, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

Người làm chứng:

- Anh Nguyễn Ngọc Niên, sinh năm 1973 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Đ, xã C, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

- Bà Nguyễn Thị Vui, sinh năm 1953 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn N, xã C, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 28/11/2020, Đặng Ngọc U lấy xe đạp mini của bà Nguyễn Thị V (mẹ U) đi sang thị trấn B để trộm cắp tài sản. Khi đến quán cắt tóc D, U nhìn thấy anh Lê Phạm Q là nhân viên quán cắt tóc đang ngủ trên ghế gội đầu, chiếc điện thoại Iphone7 plus 32GB để bên cạnh đầu. U quan sát không có người nên để xe đạp ở ngoài, lén lút trộm cắp chiếc điện thoại rồi đạp xe lên quán mua bán điện thoại của anh Nguyễn Văn Kh bán lấy 1.100.000đ, gửi xe đạp và đón xe lên khu vực chân cầu Nguyệt Viên mua một gói ma túy loại Heroine của một người đàn ông không quen biết với giá 200.000đ, cất giấu trong người đi về tìm nơi sử dụng.

Sau khi ngủ dậy, anh Lê Phạm Q phát hiện bị mất tài sản nên đã báo cáo Công an thị trấn B và Cơ quan điều tra Công an huyện Hoằng Hóa. Nhận được tin tố giác tội phạm, Cơ quan điều tra Công an huyện Hoằng Hóa đã tiến hành khám nghiệm hiện trường trích xuất hình ảnh camera xác định người trộm cắp là Đặng Ngọc U, đã tiến hành truy xét.

Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, Đặng Ngọc U đi về đến thôn Đ, xã C thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang U đang cất giấu 01 gói giấy màu trắng kích thước (4,5x5)cm, bên trong có chứa chất bột màu trắng ngà trong túi quần trước, bên trái chiếc quần U đang mặc, và thu giữ số tiền 520.000đ cùng chiếc xe đạp màu đỏ.

Tại kết luận định giá tài sản số 53/HĐĐG-HH ngày 30/11/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Hoằng Hóa kết luận: Chiếc điện thoại di động Iphone 7 plus 32GB trị giá 4.000.000đ, 01 ốp nhựa trị giá 20.000đ, tổng giá trị tài sản là 4.020.000đ.

Tại bản kết luận giám định số 3117/PC09 ngày 30/11/2020 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Các cục bột màu trắng ngà của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,136g loại Heroine.

Về vật chứng của vụ án: Chiếc điện thoại di động Iphone 7 plus 32GB và 01 ốp nhựa, sau khi định giá, Cơ quan điều tra Công an huyện Hoằng Hóa đã trả lại cho anh Lê Phạm Q; Số tiền thu giữ được từ U là 520.000đ hiện đang được lưu giữ tại Cơ quan thi hành án dân sự huyện Hoằng Hóa. Chiếc xe đạp mini màu đỏ xác định là của bà Nguyễn Thị V, bà V không biết việc U dùng làm phương tiện trộm cắp và đi mua ma túy nên Cơ quan điều tra Công an huyện Hoằng Hóa đã trả lại cho chủ sở hữu. Số ma túy còn lại sau

giám định hiện đang được lưu giữ tại Cơ quan thi hành án dân sự huyện Hoàng Hóa để chờ xử lý. 01 đĩa CD trích xuất dữ liệu camera về hành vi trộm cắp tài sản của Đặng Ngọc U đang được lưu giữ tại hồ sơ vụ án.

Về dân sự: Số tiền bị cáo bán điện thoại cho anh Nguyễn Văn Kh, anh Kh không biết tài sản là do bị cáo trộm cắp mà có, bị cáo chưa trả lại cho anh Kh, anh Kh yêu cầu bị cáo phải trả lại cho anh Kh.

Bản cáo trạng số 15/CTr-VKSHH ngày 08/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoàng Hóa truy tố bị cáo Đặng Ngọc U về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Đặng Ngọc U đã khai nhận toàn bộ hành vi đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đặng Ngọc U phạm tội “Trộm cắp tài sản” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 55 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 18 tháng đến 24 tháng tù đối với tội “Trộm cắp tài sản”, từ 24 tháng đến 30 tháng tù đối với tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt chung của cả hai tội từ 42 tháng đến 54 tháng tù.

Đề nghị không phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định, trả lại cho anh Khá số tiền 520.000đ. 01 đĩa CD trích xuất dữ liệu camera về hành vi trộm cắp tài sản của Đặng Ngọc U là chứng cứ điện tử của vụ án nên đề nghị lưu giữ tại hồ sơ vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị áp dụng **Điều 48 Bộ luật hình sự**, buộc bị cáo phải trả lại cho người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Văn Kh số tiền 580.000đ.

Về án phí: Đề nghị buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và phải chịu 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo không có tranh luận gì. Tại lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần trách nhiệm hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hoàng Hóa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoàng Hóa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo, bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi,

quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi: Với động cơ, mục đích vụ lợi, để có tiền tiêu xài cá nhân nên Đặng Ngọc U đã lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu, trộm cắp tài sản có giá trị là 4.020.000đ, bán lấy tiền mua ma túy về sử dụng và bị bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm, hình phạt được quy định và trừng trị tại khoản 1 Điều 173 và điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Hành vi phạm tội nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội, xâm phạm **chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy**. Bản thân bị cáo là con nghiện, từng nhiều lần phạm các tội về xâm phạm sở hữu nhưng không lấy đó làm bài học, không chịu tu chí làm ăn mà chỉ lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu để trộm cắp tài sản, thỏa mãn nhu cầu của bản thân. Do đó cần phải xử lý nghiêm **đối với bị cáo, buộc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ sức răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội**.

[3] Xét các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, Điều 51 BLHS.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập, không có tài sản nên không phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định. Số tiền 520.000đ thu giữ được từ bị cáo là tiền bị cáo bán tài sản trộm cắp, anh Kh không biết đây là tài sản trộm cắp, cũng chưa được bị cáo trả lại tiền nên cần xử lý trả lại cho anh Khá. Đĩa CD trích xuất dữ liệu camera về hành vi trộm cắp tài sản của Đặng Ngọc U là chứng cứ điện tử của vụ án nên cần lưu giữ tại hồ sơ vụ án.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Số tiền bị cáo bán tài sản trộm cắp được 1.100.000đ, bị cáo đã tiêu xài hết 580.000đ, nên cần buộc bị cáo phải bồi thường thêm cho anh Khá số tiền đã tiêu là 580.000đ.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm đối với trách nhiệm dân sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 55 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Đặng Ngọc U phạm tội “Trộm cắp tài sản” và tội “Tàng trữ trái

phép chất ma túy”

Xử: Phạt **bị cáo Đặng Ngọc U 18 (Mười tám) tháng tù về** tội “Trộm cắp tài sản” và 24 (Hai bốn) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tổng hợp hình phạt chung của cả hai tội là 42 (Bốn hai) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 28/11/2020).

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định hiện đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoằng Hóa theo Biên bản giao nhận vật chứng số 25/BBGN ngày 24/3/2021; Trả lại cho anh Nguyễn Văn Kh số tiền 520.000đ hiện được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự theo Ủy nhiệm chi ngày 24/3/2021 tại kho bạc nhà nước huyện Hoằng Hóa do đơn vị chuyển là Công an huyện Hoằng Hóa tài khoản 3949.0.9013481 đến đơn vị nhận tiền là Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoằng Hóa tài khoản 3949.0.1053935.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự, Điều 584, 585, 586, 589 Bộ luật dân sự, buộc bị cáo Đặng Ngọc U phải bồi thường cho anh Nguyễn Văn Kh số tiền 580.000đ.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 135; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí toà án. Buộc bị cáo Đặng Ngọc U phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và phải chịu 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị hại, người đại diện theo pháp luật của bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Hoằng Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Chi cục THADS huyện Hoằng Hóa;
- Công an huyện Hoằng Hóa;
- Bị cáo; Người bị hại; Người đại diện theo pháp luật của bị hại; Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan.
- UBND xã C;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Ngọc Vân

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Văn Hải

Đỗ Thế Huân

Lê Thị Ngọc Vân